

Số: /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 5 năm 2023

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Kế hoạch số 103-KH/TU, ngày 21/3/2023 của Ban Thường vụ
Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 12/12/2022 của Ban Bí thư
Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa
người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong tình hình mới**

Căn cứ Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 12/12/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong tình hình mới;

Thực hiện Kế hoạch số 103-KH/TU, ngày 21/3/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 103-KH/TU với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW và Kế hoạch số 103-KH/TU.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đưa người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài; trách nhiệm phối hợp của các cơ quan quản lý nhà nước trong quản lý hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo, xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh trong hoạt động đưa người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, các địa phương trong triển khai thực hiện nội dung Chỉ thị số 20-CT/TW và Kế hoạch số 103-KH/TU.

- Đẩy mạnh công tác đưa người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2023 - 2025 và định hướng đến năm 2030. Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, lâu dài, cần thiết, có ý nghĩa quan trọng thúc đẩy, phát triển thị trường lao động; góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, nhất là lao động nông thôn; quảng bá văn hóa, hình ảnh tốt đẹp của đất nước, con người Việt Nam và tỉnh Lạng Sơn ra thế giới, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh, mở rộng quan hệ đối ngoại của tỉnh; cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, có biện pháp phù hợp để đẩy mạnh công tác đưa người lao động của tỉnh đi

làm việc ở nước ngoài; thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng nhằm khuyến khích người lao động tham gia, tạo bước đột phá trong phát triển nguồn nhân lực của tỉnh theo mục tiêu đã đề ra.

- Phối hợp chặt chẽ, phân công, quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan và của địa phương, nhất là người đứng đầu đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo, công tác tuyên truyền, để đẩy mạnh công tác đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài, từ việc chuẩn bị nguồn lao động, tổ chức đào tạo, kết nối thị trường, doanh nghiệp, bảo đảm thực sự hiệu quả, đúng mục đích, đúng đối tượng theo quy định của pháp luật.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh tìm kiếm, kết nối thị trường tiếp nhận lao động để giải quyết việc làm cho người lao động của tỉnh, đặc biệt là lực lượng thanh niên, bộ đội, công an xuất ngũ giúp người lao động tăng thu nhập, cải thiện và nâng cao đời sống, góp phần thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Tạo nguồn lao động có trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, tay nghề cao, tiếp thu công nghệ tiên tiến, có tác phong làm việc chuyên nghiệp, khi về nước là một trong những lực lượng nòng cốt thu hút đầu tư, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hằng năm có từ 5.000 lao động trở lên đi làm việc tại thành phố Sùng Tả, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc; từ 400 lao động trở lên đi làm việc tại các quốc gia và vùng lãnh thổ khác trên thế giới như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, các nước khu vực Tây Á, châu Âu,...

- Phần đầu số lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài mỗi năm tăng từ 10% đến 15%.

(Chi tiết tại Biểu số 01 kèm theo).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao vai trò chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp đối với công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trong tình hình mới

- Tăng cường vai trò chỉ đạo, điều hành của chính quyền, sự phối hợp của các ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội nhằm tạo sự đồng thuận cao trong công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và các hình thức khác phù hợp.

- Tăng cường quản lý lao động trên địa bàn tỉnh đi làm việc ở nước ngoài để hạn chế thấp nhất số lao động xuất cảnh đi làm việc bất hợp pháp, không để người lao động vi phạm luật pháp nước sở tại làm ảnh hưởng đến hình ảnh đất nước và tỉnh. Kịp thời báo cáo cơ quan ngoại giao của Việt Nam để bảo hộ công

dân của tỉnh phù hợp với quy định. Chủ động kết nối với các cơ quan trung ương để kịp thời nắm bắt thông tin về thị trường lao động nước ngoài làm cơ sở đàm phán, xúc tiến hợp tác quốc tế về lao động; tích cực trao đổi thông tin với địa phương của các nước được Trung ương cho phép hợp tác cung ứng lao động về nhu cầu, quyền và nghĩa vụ của người lao động để bảo đảm người lao động có việc làm ổn định, tiền lương thỏa đáng và an toàn.

- Quản lý lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài phải gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về lao động và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; quy định cơ chế cung cấp, thiết lập cơ sở dữ liệu, chia sẻ thông tin, liên thông đồng bộ dữ liệu người lao động làm việc ở nước ngoài giữa các ngành lao động - thương binh và xã hội, công an, ngoại vụ và các ngành, địa phương liên quan. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan trung ương, chủ động đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn sự chống phá của các thế lực thù địch liên quan đến công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo nghề, đào tạo ngoại ngữ, pháp luật, văn hóa, phong tục tập quán của nước tiếp nhận cho người lao động; tiếp tục duy trì và đẩy mạnh công tác đưa lao động đi làm việc ở các thị trường truyền thống gồm: Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan, Malaysia, các nước Tây Á, châu Âu,...; ưu tiên đưa lao động đã qua đào tạo đi làm việc tại những thị trường lao động có thu nhập cao, môi trường làm việc an toàn. Đàm phán, trao đổi thông tin với địa phương các nước để đưa lao động đi làm việc theo hợp đồng thời vụ theo hình thức hợp tác giữa các địa phương.

- Bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực này khi hết thời hạn làm việc ở nước ngoài trở về tham gia thị trường lao động trong nước. Kiên quyết xử lý nghiêm các vi phạm liên quan đến đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài trái phép, người lao động vi phạm pháp luật nước sở tại; đấu tranh phòng, chống việc lợi dụng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài xâm phạm an ninh quốc gia.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài

- Đổi mới nội dung, hình thức, cách thức tuyên truyền trong công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài phù hợp với từng đối tượng; tuyên truyền để người lao động hiểu rõ về quyền, lợi ích, nghĩa vụ khi đi làm việc ở nước ngoài; đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên, người lao động và toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài nhằm giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, nhất là lao động ở nông thôn, lao động tại các huyện nghèo, vùng đặc biệt khó khăn; quảng bá văn hóa, hình ảnh tốt đẹp của đất nước, con người Việt Nam nói chung và tỉnh Lạng Sơn nói riêng đến cộng đồng quốc tế; đồng thời, là cơ hội học tập, nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật, công nghệ tiên tiến và tác phong làm việc chuyên nghiệp

cho người lao động của tỉnh, góp phần tạo nguồn nhân lực chất lượng cao sau khi về nước.

- Nâng cao hiệu quả công tác tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho người lao động, nhất là đối với học sinh các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông, học sinh tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt là học sinh tại các trường phổ thông dân tộc nội trú, nhằm thực hiện tốt công tác phân luồng, giúp cho học sinh có kiến thức, lựa chọn hình thức học hoặc ngành nghề phù hợp với khả năng và nhu cầu thị trường lao động.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền rộng rãi về thị trường lao động ngoài nước, đặc biệt là các thị trường lao động có thu nhập cao, an toàn; thông tin về yêu cầu, tiêu chuẩn, quy trình tuyển chọn, các khoản chi phí; tình hình lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; các chương trình, kế hoạch và cơ chế, chính sách đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài của trung ương, của tỉnh.

3. Khai thác có hiệu quả nhu cầu lao động của thị trường ngoài nước

- Khai thác tối đa nhu cầu lao động tại các thị trường mới tiềm năng cũng như các thị trường lao động truyền thống; chú trọng khai thác nhu cầu lao động trong các lĩnh vực và các nghề mới (y tế, dịch vụ...) đòi hỏi trình độ cao cả về tay nghề và ngoại ngữ.

- Tiếp cận thị trường lao động ngoài nước gắn với đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, kỹ năng nghề, ngoại ngữ, pháp luật, văn hóa, phong tục tập quán của các nước cho người lao động; ưu tiên đưa lao động đi làm việc ở những thị trường có thu nhập cao, an toàn, phù hợp với năng lực người lao động của tỉnh. Phát huy lợi thế là tỉnh biên giới, có nhiều sự tương đồng về lao động, việc làm để đưa lao động sang làm việc tại các tỉnh giáp biên nhằm giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người dân của tỉnh, đặc biệt là người dân tại các huyện biên giới, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững góp phần giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia, đảm bảo an ninh - quốc phòng.

- Tiếp tục kết nối với các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng có năng lực, uy tín để tuyển dụng và đưa lao động đi làm việc ở các thị trường có thu nhập cao, tình hình an ninh chính trị và kinh tế - xã hội ổn định.

4. Tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

- Thường xuyên rà soát, nắm chắc nguồn lực và nhu cầu của người lao động để có kế hoạch, giải pháp phù hợp trong công tác tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài; tăng cường công tác định hướng nghề nghiệp cho lao động là thanh niên, nhất là bộ đội xuất ngũ; thực hiện tốt công tác phân luồng học sinh trong các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông, liên thông trong đào tạo nhằm tăng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo. Chú trọng công tác đào tạo nghề, đào tạo nguồn nhân lực gắn với thị trường lao động.

- Thu hút và tạo điều kiện để doanh nghiệp hoạt động dịch vụ tổ chức đào tạo ngoại ngữ, giáo dục định hướng tại địa phương nhằm giảm chi phí cho người lao động khi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Khảo sát, phân loại nhu cầu của người lao động đi làm việc ở nước ngoài để có kế hoạch đào tạo, định hướng, tạo nguồn lao động có chất lượng đáp ứng yêu cầu tại các thị trường lao động trọng điểm như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan... Đồng thời tiếp cận các thị trường lao động khác có thu nhập cao ở khu vực châu Âu, Tây Á...

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả thỏa thuận hợp tác lao động qua biên giới làm việc với thành phố Sùng Tả, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc và thúc đẩy các chương trình, thỏa thuận hợp tác khác phù hợp với định hướng, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quan hệ đối ngoại của tỉnh; chú trọng công tác đào tạo, tuyển chọn và quản lý người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, lao động thời vụ trong lĩnh vực nông nghiệp, y tế, công nghệ...

- Tăng cường liên kết giữa 3 bên: Trung tâm Dịch vụ việc làm, các trường dạy nghề trên địa bàn tỉnh và doanh nghiệp đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài để tư vấn, định hướng về nghề nghiệp và việc làm; tổ chức đào tạo nghề, ngoại ngữ cho người lao động có nguyện vọng đi làm việc ở nước ngoài, đáp ứng yêu cầu của thị trường nước tiếp nhận.

- Đa dạng hóa hoạt động giao dịch việc làm, hội nghị,... với sự tham gia của các cấp chính quyền, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài và người lao động để thông tin đến người lao động về những quy định của pháp luật liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm, chính sách hỗ trợ khi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; các ngành nghề, thu nhập....

5. Chính sách hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

- Thực hiện cơ chế, chính sách, điều kiện tuyển chọn người lao động đi làm việc ở nước ngoài phù hợp với các cam kết, điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia. Công khai, minh bạch các khoản phí người lao động phải chịu khi đi làm việc ở nước ngoài.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Kinh phí thực hiện từ nguồn kinh phí được giao tại Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025” và tại các Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015, số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm; nguồn vốn cho vay từ Quỹ quốc gia giải quyết việc làm; nguồn vốn từ ngân sách địa phương cấp tỉnh, cấp huyện ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội; hỗ trợ từ các nguồn lực hợp pháp khác (nếu có).

6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành pháp luật về đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Kịp thời biểu dương các tổ chức, cá nhân có thành tích tốt và xử lý nghiêm các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân vi phạm pháp luật trong công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh trong giám sát công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Đảm bảo công tác tư vấn, tuyển chọn, tổ chức đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài được thực hiện công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng quy trình, đúng thẩm quyền theo quy định.

- Phát huy vai trò giám sát của người lao động trong suốt quá trình đào tạo và đi làm việc ở nước ngoài; nghiên cứu đổi mới cơ chế tiếp nhận và xử lý thông tin, ý kiến của người lao động nhanh chóng và thuận tiện phù hợp trong tình hình mới.

- Triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ để phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn và xử lý theo quy định của pháp luật đối với các đối tượng, đường dây tổ chức đưa người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài trái phép; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan trung ương, chủ động đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn sự chống phá của các thế lực thù địch liên quan đến công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Tổng kinh phí dự kiến thực hiện giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030 khoảng 153,459 tỷ đồng, cụ thể:

1. Nguồn kinh phí của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 hỗ trợ chi phí ban đầu cho lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Điều 25 Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 và Điều 17 Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính là: 5,459 tỷ đồng.

2. Nguồn kinh phí của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 hỗ trợ người lao động thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi để đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Điều 24 Thông tư số 17/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: 03 tỷ đồng.

3. Nguồn vốn trung ương cho vay hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: 100 tỷ đồng; nguồn vốn cho vay của trung ương và địa phương theo các cơ chế, chính sách giải quyết việc làm: 45 tỷ đồng, trong đó: nguồn vốn cho vay từ Quỹ quốc gia giải quyết việc làm: 25 tỷ đồng; nguồn

vốn từ ngân sách địa phương cấp tỉnh, cấp huyện ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội: 20 tỷ đồng (*chi tiết tại Biểu số 02 kèm theo*).

4. Các nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, đề án, dự án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, các doanh nghiệp triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả; báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND tỉnh định kỳ, đột xuất theo quy định và theo yêu cầu.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu ban hành chính sách hỗ trợ từ ngân sách tỉnh cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng nhằm khuyến khích, gia tăng số người lao động tham gia góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh.

- Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm phối hợp với UBND các huyện, thành phố rà soát, tổng hợp số lao động có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài; xây dựng kế hoạch tổ chức tư vấn, liên kết đào tạo nguồn lao động đáp ứng thị trường nước tiếp nhận. Hỗ trợ người lao động đã hoàn thành hợp đồng lao động về nước tìm việc làm hoặc tự tạo việc làm; tổ chức tư vấn và giới thiệu việc làm cho người lao động phù hợp với ngành nghề, kinh nghiệm đã học hỏi và tích lũy được trong thời gian làm việc ở nước ngoài.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên địa bàn đối với các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài đảm bảo hiệu quả, chặt chẽ; yêu cầu doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc trong công tác tuyển dụng lao động. Tổ chức các Hội nghị tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; tổ chức hội nghị tuyên truyền về công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; hướng dẫn thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đúng quy định.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác tư vấn, tuyển chọn, đào tạo và tổ chức đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài; kịp thời ngăn chặn và có biện pháp xử lý những hành vi lừa đảo, tiêu cực để bảo vệ quyền, lợi ích cho người lao động.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí vốn đầu tư thực hiện các chương trình, dự án trong lĩnh vực lao động, việc làm, phát triển nguồn nhân lực theo quy định của Luật Đầu tư công.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan, căn cứ khả năng ngân sách, tham mưu cấp có thẩm

quyền bố trí vốn ngân sách tỉnh uỷ thác sang Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh đảm bảo kế hoạch tại Quyết định số 589/QĐ-UBND ngày 09/3/2021 của UBND tỉnh ban hành “Đề án cho vay vốn tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ nguồn vốn ngân sách địa phương uỷ thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội giai đoạn năm 2021 - 2030”.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính, đầu tư đối với các chính sách đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả công tác phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông vào học các trình độ giáo dục nghề nghiệp phù hợp với yêu cầu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”; chỉ đạo các cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp tăng cường liên kết tổ chức cho học sinh vừa học văn hóa theo chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông, vừa học nghề góp phần đẩy mạnh công tác phân luồng học sinh trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện kịp thời việc cấp lý lịch tư pháp cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật lao động hàng năm; giải quyết các vấn đề phát sinh trong quan hệ lao động với người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

6. Sở Ngoại vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kịp thời tham mưu UBND tỉnh xử lý các vấn đề liên quan đến bảo hộ công dân của tỉnh ở nước ngoài; thực hiện quản lý nhà nước về ký kết và thực hiện các thỏa thuận quốc tế tại địa phương theo pháp luật về thỏa thuận quốc tế.

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các thỏa thuận đã ký kết; báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền về những vấn đề phát sinh trong ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế tại địa phương.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan kịp thời định hướng thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền về chủ trương, chế độ, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, của tỉnh đối với công tác giải quyết việc làm nói chung, đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài nói riêng.

- Hướng dẫn, định hướng các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh tuyên truyền chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chính sách của tỉnh về đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

8. Sở Y tế

Chỉ đạo các đơn vị đủ điều kiện tổ chức khám sức khỏe cho người lao động đảm bảo về chuyên môn và thời gian quy định, không để xảy ra trường hợp người lao động bị trả về nước vì lý do không đủ sức khỏe. Tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức và lao động trong ngành về chủ trương tăng cường công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

9. Công an tỉnh

- Hướng dẫn, tạo điều kiện cho người lao động trong quá trình làm thủ tục cấp hộ chiếu, các thủ tục xuất cảnh khi đi làm việc ở nước ngoài.

- Phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố tuyên truyền về chủ trương, chính sách pháp luật và biện pháp hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Tạo điều kiện và giải quyết kịp thời cho người lao động, doanh nghiệp, đơn vị trong tiếp cận thông tin và hoàn thiện các thủ tục, giấy tờ có liên quan khi đi làm việc ở nước ngoài. Phối hợp với các ngành liên quan giới thiệu các chiến sỹ hoàn thành nghĩa vụ công an, cung ứng lao động cho các doanh nghiệp đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài, để giải quyết việc làm sau khi xuất ngũ về địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nắm tình hình của các tổ chức, cá nhân liên quan đến lĩnh vực đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý theo quy định đối với các hành vi, hoạt động lợi dụng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài vi phạm pháp luật; tuyên truyền chống phá Đảng, Nhà nước, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội, ảnh hưởng đến quan hệ của Việt Nam với các nước. Phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Phối hợp cùng các ngành triển khai thực hiện việc liên thông đồng bộ dữ liệu lao động nước ngoài gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư giữa Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Ngoại vụ và các ngành có liên quan theo hướng dẫn của trung ương và số liệu kết quả Điều tra về người Lạng Sơn ở nước ngoài và gia đình thân nhân trên địa bàn tỉnh.

- Đấu tranh ngăn chặn và điều tra xử lý kịp thời, nghiêm minh các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực đưa lao động ra nước ngoài làm việc.

10. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Hướng dẫn, tổ chức kiểm tra, kiểm soát thủ tục xuất nhập cảnh tại cửa khẩu đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Tham mưu, phối hợp với cấp ủy, chính quyền các xã, thị trấn biên giới tuyên truyền, vận động Nhân dân ở khu vực biên giới chấp hành nghiêm Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc và các quy định của pháp luật Việt Nam về xuất nhập cảnh; triển khai các biện pháp ngăn chặn, xử lý công dân Việt Nam xuất nhập cảnh trái phép sang Trung Quốc lao động, làm thuê.

- Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan chức năng điều tra, xử lý các đối tượng, đường dây đưa, dẫn người xuất, nhập cảnh trái phép qua biên giới theo quy định của pháp luật.

11. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh

Chỉ đạo các ngân hàng thương mại, ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn ưu tiên bố trí nguồn vốn; hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi để khách hàng thực hiện các thủ tục vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đảm bảo đúng các quy định hiện hành.

12. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh

- Triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách tín dụng đối với lao động đi làm việc ở nước ngoài theo từng thị trường.

- Chỉ đạo Phòng giao dịch các huyện, thành phố hướng dẫn và tạo điều kiện cho người lao động có nhu cầu vay vốn theo chính sách hỗ trợ của trung ương và của tỉnh; hỗ trợ người lao động hoàn thiện hồ sơ, thủ tục pháp lý về vay vốn, ký quỹ, kịp thời giải ngân nguồn vốn cho vay phục vụ người lao động đi làm việc ở nước ngoài và thu hồi nợ, xử lý nợ vay đảm bảo theo quy định; tiếp nhận thông tin và giải quyết kịp thời các vấn đề vướng mắc, phát sinh về vay vốn của người lao động và các doanh nghiệp tuyển dụng lao động đi làm việc ở nước ngoài. Kịp thời báo cáo với Hội đồng quản lý nguồn vốn của tỉnh ủy thác theo quy định; đảm bảo đủ nguồn vốn cho người lao động vay vốn khi có nhu cầu.

13. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lạng Sơn

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và chính quyền các địa phương, tuyên truyền, thông tin đầy đủ về chính sách, chế độ, về điều kiện tuyển chọn, điều kiện làm việc, sinh hoạt và thu nhập của người lao động ở các thị trường trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tổ chức tuyên truyền, đưa tin, xây dựng phóng sự, trang chuyên đề về những tấm gương lao động tiêu biểu đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và những gương điển hình tốt trong tổ chức thực hiện công tác đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Chủ động phối hợp tham gia các hoạt động thông tin, truyền thông, giám sát việc thực hiện công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài; phối hợp vận động người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Hội Cựu chiến binh tỉnh phối hợp với các ngành liên quan giới thiệu các chiến sỹ hoàn thành nghĩa vụ quân sự, cung ứng lao động cho các doanh nghiệp đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài, để giải quyết việc làm sau khi xuất ngũ về địa phương.

15. UBND huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch đẩy mạnh công tác đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030 phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương; giao cụ thể chỉ tiêu đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài cho từng xã, phường, thị trấn. Bố trí kinh phí để tổ chức thực hiện Kế hoạch.

- Tăng cường tuyên truyền công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, đổi mới nội dung, đa dạng hình thức tuyên truyền đảm bảo người dân, người lao động hiểu, biết và tham gia tuyển chọn.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiến hành tổng hợp, rà soát lao động của địa phương có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài để phối hợp với các đơn vị có chức năng tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền, tư vấn, tuyển chọn lao động tham gia đi làm việc ở nước ngoài.

- Chỉ đạo các phòng, ban chức năng; các xã, phường, thị trấn rà soát, nắm nguồn lao động; chủ động phối hợp, liên kết với các doanh nghiệp, đơn vị (đủ tư cách pháp nhân) đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, lựa chọn thị trường phù hợp với lao động địa phương và cùng với doanh nghiệp xúc tiến công tác tư vấn, tạo nguồn, tổ chức đào tạo, giáo dục định hướng, để đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài; chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện rà soát, xác định đối tượng trên địa bàn đủ điều kiện và có nhu cầu vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, tổng hợp, gửi UBND cấp huyện và Ngân hàng Chính sách xã hội cấp huyện, đề tổng hợp, báo cáo theo quy định.

- Chỉ đạo Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc các huyện, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố chủ trì, phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm và các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài tổ chức Hội nghị thông tin, tuyên truyền, tư vấn, tuyển chọn lao động tại địa phương; tuyên truyền, vận động gia đình người lao động ở trong nước và trực tiếp tới người lao động ở nước ngoài để vận động người lao động về nước đúng quy định đồng thời triển khai tuyên truyền thường xuyên trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm giảm tỷ lệ lao động cư trú bất hợp pháp.

16. Chế độ báo cáo

- Căn cứ Kế hoạch này và theo chức năng, nhiệm vụ Thủ trưởng các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo về thời gian, chất lượng và hiệu quả.

- Định kỳ 6 tháng (trước ngày 20/6) và hàng năm (trước ngày 21/12 của năm báo cáo), các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện (*qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp*) để báo cáo trung ương và Tỉnh ủy theo quy định; báo cáo đột xuất theo chỉ đạo của UBND tỉnh và đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (nếu có).

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung Kế hoạch; trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PCVP UBND tỉnh, các Phòng CV, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX(NCD).

b/c

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Xuân Huyền